TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **11**/2022/QĐST-DS	*S, ngày 23 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2022 về việc *"Tranh chấp hợp đồng đặt cọc "*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn An K,** sinh năm: 1987

Địa chỉ: 03/275 Lê Duẩn, phường 7, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền: Công ty luật TNHH N.

Địa chỉ: 376 (Tg 7) Võ Văn T, phường 5, quận 3, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Đoàn Công Nữ H, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Căn hộ số 3M, Tg trệt chung CT2, khu đô thị VCN, P, phường P1, thành phố N1, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn : Ông Nguyễn Minh P2, sinh năm: 1981 và bà Phạm Thị Bích D, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn Hòa Bình, xã Sơn Định, huyện S, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn Nguyễn Minh P2, bà Phạm Thị Bích D đồng ý trả cho nguyên đơn Nguyễn An K số tiền gốc 3.380.000.000đ *(ba tỷ ba trăm tám mươi triệu đồng)* về khoản tranh chấp hợp đồng đặt cọc từ hợp đồng đặt cọc ngày 28/02/2022 và đồng ý trả thêm cho nguyên đơn Nguyễn An K 10.000.000đ

(mười triệu đồng) tiền lãi.

Tổng cộng: 3.390.000.000đ (*Ba tỷ ba trăm chín mươi triệu đồng)*

2. Thời gian trả: Ngày 30/5/2022 trả dứt điểm số tiền trên.

Trường hợp quyết định có hiệu lực pháp luật, người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí: 3. Bị đơn Nguyễn Minh P2, Phạm Thị Bích D tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 49.900.000đ *(bốn mươi chín triệu chín trăm nghìn đồng)*. Trả lại cho nguyên đơn Nguyễn An K 57.880.000đ tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0002741 ngày 28/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên (01);
- VKSND huyện S (02);
- CCTHADS huyện S (01);
- Đương sự (02);
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Pha